

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 88/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự*” giữa:

- *Nguyên đơn*: **Công ty TNHH R.**

Địa chỉ: Km 32 quốc lộ 25, thôn M, xã S1, huyện S, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Vợ chồng ông **Sô Minh T**, sinh năm 1992 và bà **Sô Thị L**, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn T1, xã S2, huyện S, tỉnh Phú Yên.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Nguyên đơn Công ty TNHH R và bị đơn Sô Minh T và Sô Thị L.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn Sô Minh T và Sô Thị L thừa nhận hiện còn nợ và có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn công ty TNHH R 131.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi một triệu đồng*) tiền phát sinh từ hợp đồng dân sự số 26/SH/HĐĐT-MNLký ngày 20/6/2018.

Về thời gian trả nợ:

- Đợt 1: Ngày 30/4/2021, trả 65.000.000 đồng (*Sáu mươi lăm triệu đồng*).

- Đợt 2: Ngày 30/4/2022, trả dứt điểm 66.000.000 đồng (*Sáu mươi sáu triệu đồng*).

Trường hợp đến hạn thực hiện nghĩa vụ trả tiền như trên mà người có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

**3.** Về án phí: Bị đơn Sô Minh T và Sô Thị L tự nguyện chịu 3.275.000 đồng (Ba triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại nguyên đơn công ty TNHH R 3.126.000 đồng (*Ba triệu một trăm hai mươi sáu nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006264 ngày 07/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Phú Yên.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.S;
- Lưu: AV; HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Sô Thị Mẹo**